

Số: 231/BC-UBND

Mường Phăng, ngày 08 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2025

Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách năm 2026

(Trình kỳ họp thứ ba, HĐND xã khóa XXII)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ban hành ngày 16/6/2025;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/06/2025 của Bộ tài chính
hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.*

*Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND, ngày 15/10/2025 của Hội đồng
nhân dân xã Mường Phăng về phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách năm 2025*

*Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND xã
Mường Phăng về việc giao dự toán thu chi ngân sách năm 2025;*

Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách xã năm 2025; Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2026 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Năm 2025, là năm thứ cuối của thời kỳ ổn định ngân sách, giai đoạn 2022-2025, thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Đảng ủy xã và HĐND xã, ngay sau khi thực hiện tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã đã ban hành giải pháp chỉ đạo điều hành và đề ra các biện pháp cụ thể về việc tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025, trên cơ sở Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 15/10/2025 của Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025, UBND xã đã ban hành Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND xã về việc giao dự toán thu chi ngân sách năm 2025 và các quyết định điều chỉnh, bổ sung thu, chi ngân sách 2025.

II. DỰ ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

2.1. DỰ ƯỚC THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng thu ngân sách dự toán HĐND xã giao 117.603.000.000 đồng. Ước thực hiện năm 2025 là 129.139.675.321 đồng, đạt 109,8% so dự toán tỉnh giao và Nghị quyết HĐND xã giao.

Trong đó: Tổng thu ngân trên địa bàn ước thực hiện năm 2025: 1.970.175.321 đồng, đạt 320,4 % dự toán tỉnh giao Nghị quyết hội đồng nhân dân xã giao.

2.1.1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Thu ngân sách trên địa bàn HĐND xã giao 615.000.000 đồng, ước thực hiện năm 2025: 1.970.175.321 đồng (*bao gồm cả kinh phí ghi thu tiền sử dụng đất*), đạt 320,4% dự toán tỉnh, và Nghị quyết HĐND xã . Trong đó:

- Ngân sách Trung ương hưởng + tỉnh hưởng: 123.645.321 đồng, đạt 65,8% so với dự toán tỉnh và Nghị quyết HĐND xã giao.

- Ngân sách xã hưởng: 1.846.530.000 triệu đồng đạt 432,5% so với dự toán tỉnh giao và Nghị quyết HĐND xã giao:

*** Chi tiết từng khoản thu như sau:**

- Thuế tài nguyên: 158.954 đồng, ngân sách tỉnh hưởng 100%.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 66.796.505 đồng ngân sách tỉnh hưởng 100%.

- Thu thuế giá trị gia tăng hàng hóa sản xuất: 57.897.223 đồng, đạt 115,8% so với dự toán tỉnh, và Nghị quyết HĐND xã giao. Trong đó ngân sách xã hưởng: 35.000.000 đồng;

- Thu thuế tiêu thụ đặc biệt: 2.730.000 đồng ngân sách xã hưởng 100%.

- Thuế thu nhập cá nhân: 150.000.000 đồng ngân sách xã hưởng 100%, đạt 1.000% so với dự toán tỉnh và Nghị quyết HĐND xã giao.

- Lệ phí trước bạ: 1.103.000.000 đồng, đạt 596,2% so với dự toán tỉnh và Nghị quyết HĐND xã giao

- Phí và lệ phí: 56.858.000 đồng đạt 63,2% so với dự toán tỉnh và nghị quyết HĐND xã giao. Trong đó ngân sách xã hưởng: 50.600.000 đồng.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 4.000.000 đồng đạt 80% so với dự toán tỉnh và Nghị quyết HĐND xã giao.

- Thu tiền sử dụng đất: 295.000.000 đồng.

- Thu khác ngân sách: 188.534.639 đồng đạt 78,6% so với dự toán tỉnh và Nghị quyết HĐND xã giao. Trong đó ngân sách xã hưởng 161.000.000 đồng.

- Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác: 42.500.000 đồng đạt 150,7% so với dự toán tỉnh và Nghị quyết HĐND xã giao.

2.1.2. Thu bổ sung: 127.169.500.000 đồng, đạt 108,7% dự toán tỉnh và Nghị quyết HĐND xã giao.

- Thu bổ sung cân đối: 106.450.000.000 đồng

- Thu bổ sung có mục tiêu: 20.719.500.000 đồng.

(Có biểu chi tiết số 01 kèm theo)

2.2. DỰ ƯỚC CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

Tổng chi ngân sách HĐND xã giao năm 2025 là 117.415.000.000 đồng, ước thực hiện năm 2025 là 127.596.500.000 đồng, đạt 108,6% dự toán tỉnh Nghị quyết HĐND xã giao, các nhiệm vụ chi ngân sách được đảm bảo theo dự toán được giao, bố trí kinh phí dự phòng để xử lý kịp thời các nhiệm vụ phát sinh, cấp bách và các chính sách an sinh xã hội, nhiệm vụ chính trị của địa phương về quốc phòng, an ninh.

2.1. Chi đầu tư phát triển: Không

2.2. Chi thường xuyên theo các lĩnh vực

Dự toán HĐND xã giao 117.415.000.000 đồng, Ước thực hiện 127.596.500.000 đồng, đạt 111,65% so dự toán giao, gồm:

(1) Chi Quốc phòng, an ninh: Ước thực hiện 3.807.000.000 đồng đạt 100% dự toán được giao, trong đó:

- Chi quốc phòng: 1.578.377.000 đồng đạt 100% dự toán giao;
- Chi an ninh trật tự an toàn xã hội: 2.228.623.000 đồng đạt 100% dự toán giao.

(2) Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo: Ước thực hiện 53.311.000.000 đồng đạt 102,29% so với dự toán giao, trong đó:

- Chi sự nghiệp giáo dục: 53.014.000.000 đồng đạt 102,25% so với dự toán giao;
- Chi sự nghiệp đào tạo: 297.000.000 đồng đạt 108,39% so với dự toán giao.

(3) Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ: Ước thực hiện 30.000.000 đồng đạt 100% dự toán giao.

(4) Chi sự nghiệp y tế ước thực hiện: 0 đồng, đạt 0% so với dự toán giao (*Điều chỉnh giảm dự toán do không có chức năng nhiệm vụ thực hiện*)

(5) Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: Ước thực hiện 792.500.000 đồng đạt 122,21% dự toán giao.

(6) Chi phát thanh truyền thanh: Ước thực hiện 50.000.000 đồng đạt 100% dự toán giao.

(7) Chi sự nghiệp thể dục thể thao: Ước thực hiện 230.000.000 đồng đạt 115% dự toán giao.

(8) Chi sự nghiệp môi trường: Ước thực hiện 1.500.000.000 đồng đạt 100% dự toán giao.

(9) Chi sự nghiệp kinh tế: Ước thực hiện 21.713.776.000 đồng đạt 148,76% dự toán giao, trong đó:

- Kiến thiết thị chính: 3.450.099.000 đồng đạt 331,74% dự toán giao;
- Sự nghiệp nông lâm thủy sản: 2.571.000.000 đồng đạt 126,65% dự toán giao;
- Sự nghiệp thủy lợi: 10.602.277.000 đồng đạt 151,78% dự toán giao;
- Sự nghiệp giao thông: 5.049.000.000 đồng đạt 112,2% dự toán giao;

- Sự nghiệp kinh tế khác: 41.400.000 đồng đạt 100% dự toán giao.

(10) Quản lý hành chính: Ước thực hiện 36.643.724.000 đồng đạt 131,08% dự toán giao, trong đó:

- Chi ngân sách Đảng: 6.169.517.000 đồng đạt 135,8% dự toán giao.
- Chi ngân sách các đoàn thể: 3.589.167.000 đồng đạt 119,8% dự toán giao.
- Chi quản lý nhà nước: 26.885.040.000 đồng đạt 131,7% dự toán giao.

(11) Chi đảm bảo xã hội: Ước thực hiện 6.193.500.000 đồng đạt 134,9% dự toán giao.

(12) Chi chương trình mục tiêu: Ước thực hiện 3.325.000.000 đồng đạt 52,07% dự toán giao, trong đó:

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 796.000.000 đồng đạt 20,06% dự toán giao.
- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 1.097.000.000 đồng đạt 100% dự toán giao.
- Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS&MN: 752.000.000 đồng đạt 100% dự toán giao.
- Chương trình MTQG khác: 680.000.000 đồng đạt 100% dự toán giao.

Tỷ lệ giải ngân vốn sự nghiệp thấp do đối tượng thụ hưởng không còn nhiều, năm 2025 đã điều chỉnh giảm dự toán vốn sự nghiệp các chương trình MTQG 3.061.000.000 đồng.

(Có biểu chi tiết số 02 kèm theo)

III. KẾT QUẢ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025.

1. Kết quả bổ sung, phân bổ, điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2025

- Trích từ chi khác ngân sách xã bổ sung dự toán cho các cơ quan đơn vị thực hiện nhiệm vụ phát sinh: 3.256.099.000 đồng/3.256.099.000 đồng.

- Trích dự phòng ngân sách bổ sung cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ: 3.128.000.000 đồng/3.128.000.000 đồng.

- Điều chỉnh, phân bổ bổ sung dự toán chi cho các cơ quan đơn vị thực hiện các nhiệm vụ phát sinh:

+ Điều chỉnh giảm dự toán các cơ quan đơn vị: 6.292.455.024 đồng
(Trong đó điều chỉnh giảm dự toán nộp trả ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình MTQG 3.061.000.000 đồng do hết nhiệm vụ chi trong năm)

+ Điều chỉnh tăng dự toán cho các cơ quan đơn vị thực hiện nhiệm vụ phát sinh: 3.231.455.024 đồng.

(Có biểu chi tiết số 03 kèm theo)

IV. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH

1. Tổng dự phòng ngân sách xã năm 2025: 3.128.000.000 đồng, trong

đó Dự phòng Ngân sách được giao tại Quyết định 469/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND xã Mường Phăng là 3.128.000.000 đồng.

2. Tình hình sử dụng nguồn dự phòng: Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Luật NSNN năm 2015, UBND xã đã quyết định trích dự phòng ngân sách bổ sung cho các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ phát sinh cấp bách tổng kinh phí: 3.128.000.000 đồng, gồm:

- Kinh phí thực hiện công trình: Khắc phục, sửa chữa công trình bị ảnh hưởng do thiên tai Đường đi Nà Pen 1,2 và Kênh thủy lợi bản Nà Pen 1,2 xã Mường Phăng 328.000.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện công trình: Khắc phục, sửa chữa công trình bị ảnh hưởng do thiên tai tuyến đường liên bản, liên xã tại bản Nghịu, xã Mường Phăng và đường từ ngã ba bản Hả đến trụ sở ủy ban nhân dân xã Pá Khoang (cũ) nay là xã Mường Phăng 151.000.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện công trình: Kè phòng chống thiên tai bảo vệ đất, đường bê tông khu sản xuất Puông Pi bản xôm, xã Mường Phăng 2.261.000.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện công trình: Kè phòng chống sạt lở do thiên tai bảo vệ đất, nhà văn hóa bản Ten xã Mường Phăng 388.000.000 đồng.

V. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

1. Kết quả đạt được

1.1. Về dự toán thu ngân sách

Trong năm, công tác tổ chức thu ngân sách của UBND xã đạt nhiều kết quả tích cực. Thực hiện Nghị quyết của HĐND xã giao, UBND xã đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý nguồn thu, tăng cường tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định. Nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn và các bản, cùng với việc rà soát, khai thác tốt các nguồn thu phát sinh trên địa bàn, tổng thu ngân sách trên địa bàn xã đạt 320,4% dự toán được giao. Một số khoản thu đạt tiến độ cao như thuế ngoài quốc doanh, lệ phí, thu từ đất đai... góp phần quan trọng vào việc tăng thu ngân sách địa phương.

Kết quả này cho thấy công tác quản lý, điều hành thu ngân sách của xã ngày càng hiệu quả, đảm bảo nguồn lực phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương.

1.2. Về dự toán chi ngân sách và quản lý, điều hành ngân sách

- Công tác quản lý điều hành chi ngân sách năm 2025 của UBND xã luôn đảm bảo theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước, sát với tình hình thực tế của địa phương, đáp ứng cơ bản nhiệm vụ chi thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - Xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh .

- Chủ động bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh từ nguồn cân đối ngân sách địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Về thu ngân sách: Tổng các khoản thu cố định đạt dự toán giao, song 03/06 mục thu chưa đạt kế hoạch giao: Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (đạt 80%), Thu phí, lệ phí (đạt 63,2%), thu khác ngân sách (đạt 78,6%)

- Về chi ngân sách: Trình tự thực hiện các công trình nguồn vốn chi thường xuyên còn chậm gây ảnh hưởng đến thời gian phân bổ, giải ngân vốn.

Tiến độ triển khai thực hiện chương trình MTQG của các cơ quan, đơn vị và còn chậm, tỷ lệ giải ngân vốn chương trình mục tiêu quốc gia (vốn sự nghiệp) thấp do ảnh hưởng của việc tổ chức lại mô hình chính quyền địa phương 2 cấp dẫn đến dự toán giao cho các đơn vị chậm, muộn dẫn đến nhiều khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Một số dự án không có khả năng giải ngân do hết đối tượng thụ hưởng đề xuất nộp trả ngân sách tỉnh. Năm 2025, đã thực hiện điều chỉnh giảm dự toán 3.061.0000.000 đồng.

2.2. Nguyên nhân

- Năm 2025 là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, một số nhiệm vụ chi thường xuyên tính theo định mức, thu cân đối của xã thấp, do đó khó khăn trong việc giao dự toán cho các đơn vị dự toán thuộc UBND xã.

- Việc thực hiện chia tách, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp đã làm chậm trễ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện dự toán.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG ÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước, Chỉ thị số 14/CT-TTG ngày 28/05/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

UBND xã báo cáo dự toán và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương và các giải pháp về đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2026, như sau:

I. NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ

1. Về thu ngân sách

Dự toán thu ngân sách được xây dựng trên cơ sở các quy định về phân cấp nguồn thu và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2026

2. Về chi ngân sách

- Chi đầu tư cân đối ngân sách địa phương: Phân bổ theo ngân sách tỉnh phân bổ qua dự toán.

- Về số giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị dự toán đảm bảo số giao ổn định ngân sách theo định mức phân bổ chi thường xuyên quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, có tính tới các yếu tố đặc thù và những nhiệm vụ chi có tính chất chung cho toàn xã.

- Chỉ tiêu biên chế làm căn cứ phân bổ dự toán cho các cơ quan, đơn vị theo quy định cấp có thẩm quyền.

- Dự phòng ngân sách đảm bảo tối thiểu bằng 2% cân đối chi ngân sách.

UBND xã dự kiến phương án phân bổ thu, chi ngân sách địa phương và các giải pháp về đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2026 như sau:

II. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2026

Tổng thu ngân sách xã: Dự kiến giao 151.176.000.0000 đồng. Trong đó: Thu ngân sách nhà nước xã Mường Phăng 151.059.000.000 đồng (*Bao gồm thu ngân sách xã hưởng 3.483.000.000 đồng*)

1. Thu ngân sách trên địa bàn dự kiến giao: 3.600.000.000 đồng, tăng 182,7% so với ước thực hiện năm 2025, gồm:

- Ngân sách Trung ương, tỉnh hưởng: 117.000.000 đồng
- NS xã hưởng: 3.483.000.000 đồng

Chi tiết các khoản thu như sau:

(1) Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 2.150.000.000 đồng, gồm:

- Thuế GTGT: 120.000.000 đồng.
- Thuế tài nguyên: 2.030.000.000 đồng.

(2) Thuế thu nhập cá nhân: 50.000.000 đồng

(3) Lệ phí trước bạ: 1.000.000.000 đồng

(4) Phí và lệ phí: 100.000.000 đồng

- NS TW hưởng: 20.000.000 đồng
- NS xã hưởng: 80.000.000 đồng

(5) Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 200.000.000 đồng

- NS TW hưởng: 35.000.000 đồng
- NS xã hưởng: 165.000.000 đồng

(6) Thu khác ngân sách: 100.000.000 đồng

2. Thu trợ cấp ngân sách: 147.576.000.000 đồng , gồm:

- Thu bổ sung cân đối: 147.155.000.000 đồng
- Thu bổ sung có mục tiêu: 421.000.000 đồng

(có biểu chi tiết kèm theo)

III. PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH 2026

Năm 2026 là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2026-2030, thực hiện phân bổ dự toán đến các đơn vị dự toán theo định mức và mức lương tối thiểu 2,34 triệu đồng. Dự kiến giao chi **151.059.000.000** đồng Bao gồm:

1. Chi đầu tư phát triển: 0 đồng

2. Chi thường xuyên: 148.046.000.000 đồng Gồm:

(1) Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo: 96.847.000.000 đồng, gồm

- Chi sự nghiệp giáo dục: 95.831.000.000 đồng
- Chi sự nghiệp đào tạo: 1.016.000.000 đồng

(2) Chi sự nghiệp y tế: 100.000.000 đồng thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe.

(3) Chi quản lý hành chính: 21.416.000.000 đồng, đã đảm bảo quỹ tiền lương, chế độ phụ cấp cho cán bộ công chức các cơ quan nhà nước, đảng, đoàn thể, tổ chức hội, kinh phí tăng chi hoạt động đặc thù của HĐND.

(4) Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 2.100.000.000 đồng, bao gồm hoạt động thông tin, tuyên truyền, lễ hội hoa Anh đào, kinh phí hỗ trợ Ban công tác mặt trận bản...

(5) Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: 560.000.000 đồng.

(6) Chi sự nghiệp thể thao: 240.000.000 đồng bao gồm các hoạt động thể dục thể thao trong năm.

(7) Chi đảm bảo xã hội: 6.545.000.000 đồng, bao gồm: KP thực hiện CS BTXH theo ND 20/2021/ND-CP; Người có công với CM; Hỗ trợ hộ nghèo tiền điện; Đảm bảo XH khác; Người có uy tín.

(8) Chi sự nghiệp quốc phòng: 1.774.000.000 đồng đã bao gồm chi huấn luyện dân quân tự vệ, lương và phụ cấp.

(9) Chi an ninh trật tự: 2.224.000.000 đồng đã bao gồm phụ cấp lực lượng an ninh cơ sở, kinh phí hoạt động thường xuyên.

(10) Chi sự nghiệp kinh tế: 8.189.000.000 đồng đã bao gồm kinh phí hỗ trợ địa phương bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, miễn thu thủy lợi phí.

(11) Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: 1.806.000.000 đồng.

(12) Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 1.446.000.000 đồng.

(13) Chi khác ngân sách chưa phân bổ: 4.378.000.000 đồng.

(14) Chi chương trình mục tiêu: 421.000.000 đồng

3. Dự phòng ngân sách: 3.013.000.000 đồng, dự phòng ngân sách hỗ trợ ác cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ phát sinh cấp bách.

IV. GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH DỰ TOÁN NSDP NĂM 2026

1. Về dự toán thu ngân sách

- Tiếp tục triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả Chương trình, Kế hoạch và các giải pháp chỉ đạo, điều hành để tổ chức triển khai thực hiện; tăng cường kiểm tra, rà soát và giám sát các nguồn thu trên địa bàn, đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thuế, phí... phát sinh. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật và chế độ, chính sách. Tiếp tục quản lý, triển khai, hỗ trợ và kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hóa đơn điện tử theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, tạo điều kiện thuận lợi để người nộp thuế tiếp cận kịp thời, đầy đủ thông tin và nâng cao ý thức chấp hành Luật và các chế độ chính sách về thuế trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh; tăng cường công tác quản lý đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế.

- Đẩy mạnh tiến độ triển khai các nguồn vốn đầu tư để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn. Tập trung cải cách hành chính nhất là các thủ tục đất đai, xây dựng, chủ động trong thu chuyển đổi mục đích.

- Thực hiện các quy định về ưu đãi, khuyến khích đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh thuận lợi, hiệu quả và góp phần tăng thu ngân sách nhà nước.

- Bên cạnh đó, thu hút, huy động các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, đẩy mạnh công tác phối hợp cùng các Sở, ngành tỉnh và các nhà đầu tư, tập đoàn lớn trong quá trình thực hiện quy hoạch các dự án phát triển đô thị, du lịch trên địa bàn.

2. Về tổ chức điều hành nhiệm vụ dự toán chi ngân sách

2.1. Nhiệm vụ chi thường xuyên

- Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện dự toán chi đúng chế độ chính sách, trên tinh thần tiết kiệm để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công. Rà soát quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn, chi chuyển nguồn các khoản chi thực sự cần thiết theo quy định của Pháp luật.

- Thực hiện mua sắm tài sản công thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công, máy móc thiết bị tại cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Trong chi tiêu thường xuyên: Giảm tối đa cả về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, tiếp khách; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác; thực hành tiết kiệm chi thường xuyên gắn liền với cải cách hành chính, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, nhưng vẫn đảm bảo thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được tỉnh giao.

- Bố trí nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, kinh phí an sinh xã hội, tinh giản biên chế theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

- Phòng Kinh tế xã có trách nhiệm theo dõi sát tình hình thu, chi ngân sách địa phương, trong đó ưu tiên dành nguồn để xử lý các nhu cầu bức thiết về an sinh xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chế độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện đánh giá, phân loại các đơn vị sự nghiệp để có cơ chế chính sách tài chính phù hợp.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy trình, khẩn trương rà soát, quyết định công nhận các đối tượng được thụ hưởng chính sách, đảm bảo các hồ sơ thủ tục thanh toán để trong

thời gian sớm nhất các chính sách được thực hiện đúng đối tượng, khách quan và công bằng. Đồng thời báo cáo nhu cầu phát sinh về UBND xã để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh, Sở Tài chính tỉnh kịp thời bổ sung kinh phí.

4. Đẩy mạnh cải cách tài chính công, nâng cao hiệu lực và hiệu quả của bộ máy nhà nước

- Thực hiện các trình tự thủ tục cải cách hành chính đã ban hành, đơn giản hoá thủ tục trong các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp và người dân, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cụ thể đối với các cấp các ngành; thực hiện tốt các quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt việc công khai dự toán 2026 và quyết toán thu, chi ngân sách năm 2025 ở các cấp ngân sách và tất cả các đơn vị dự toán theo đúng quy định về thời gian, nội dung của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 đã ban hành.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chi tiêu tài chính ngân sách, đầu tư mua sắm quản lý sử dụng tài sản công, việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2025; Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2026 của UBND xã Mường Phăng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- Ban Thường vụ xã;
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Lưu: VT, KT.

(b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Tuấn